TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 13-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Trường Dũng.
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Phan Văn T, sinh năm 1997, tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 7B, xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1 và bà B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Trần Đức A, sinh ngày 12/6/2006 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T, sinh năm 1983; Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1983. Bà H ủy quyền cho ông T theo văn bản ủy quyền ngày 10/3/2022. Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Lê Hồng Q, sinh ngày 22/9/2006.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị N, sinh năm 1973.
Cùng trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mai Thị Lan P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đinh Hữu C, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 06/11/2021, Phan Văn T, sinh năm 1997 có giấy phép lái xe số 80009053, hạng C có giá trị đến ngày 19/6/2024 điều khiển xe ô tô BKS 89A-186.63 đi trên đường QL1A hướng Kiện Khê - Đồng Văn với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đi đến khu vực ngã 5 nút giao nhau giữa đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý) với đường ĐT494B và đường chuyên dùng Bút Sơn thuộc địa phận thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, cách chân cột đèn tín hiệu giao thông khoảng 35m, Tuyên thấy đèn tín hiệu giao thông đang hiện đèn đỏ ở giây thứ 13, phía trước có một xe ô tô loại xe 4 chỗ cùng chiều dừng chờ đèn đỏ, T giảm tốc độ đồng thời đánh lái sang phải vượt qua ô tô đang dừng chờ đèn đỏ và điều khiển xe ô tô đi đến chân cột đèn tín hiệu giao thông, lúc này đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn đỏ nhưng T vẫn đi vào nút giao nhau rồi đạp ga tăng tốc. Cùng lúc này có xe mô tô BKS 90F5-2874 do anh Trần Đức A, sinh năm 2006 trú tại thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe chở sau anh Nguyễn Lê Hồng Q, sinh năm 2006 ở thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam đi theo hướng xã Thi Sơn - thành phố Phủ Lý cũng không chấp hành đèn tín hiệu, đi vào nút giao khi đèn vàng, đến phần đường bên phải xe ô tô do T điều khiển. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô đâm vào bên phải thân xe mô tô do anh Trần Đức A điều khiển làm anh Trần Đức A và anh Nguyễn Lê Hồng Q hất văng lên nắp ca bô xe ô tô rồi văng xuống mép đường bên phải theo hướng xe ô tô đi còn xe mô tô đổ xuống đường rê trượt về phía trước 26.5m. Sau đó Phan Văn T dừng xe lại sát mép đường, đồng thời gọi xe đưa anh Đức A và anh Q đi cấp cứu. Hậu quả Anh Trần Đức A tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Q bị thương điều trị tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 28/01/2022 ra viện.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 89A-186.63 (kèm 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc); 01 xe mô tô BKS 90F5-2874 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô); 01 giấy phép lái xe ô tô của Phan Văn T; 01 USB bên trong có 2 video trích xuất từ camera số 1 và camera số 2 tại nơi xảy ra tai nạn; 01 USB bên trong có 1 video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô BKS 89A-186.63.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại đường QL1A khu vực ngã 5 giao cắt với đường ĐT494B và đường chuyên dùng xi măng Bút Sơn. Khu vực này đèn tín hiệu giao thông đang hoạt

động. Đường QL1A rộng 11,89m là đường 2 chiều được trải nhựa tương đối bằng phẳng. Chiều đường Kiện Khê - Đồng Văn rộng 5,7m phân cách với chiều đường Đồng Văn - Kiện Khê bằng vạch sơn màu vàng, trước khu vực ngã 5 giao cắt ở phía 2 chiều đường mặt đường có hệ thống gờ giảm tốc và cắm biển báo hiệu "Giao nhau với đường không ưu tiên".

Lấy điểm giao cắt của mép đường bên phải đường QL1A hướng Kiện Khê - Đồng Văn với mép đường ĐT494B hướng đi Đồng Văn lối đi cầu Châu Sơn, thành phố Phủ Lý làm điểm mốc. Lấy mép bên phải đường QL1A hướng Kiện Khê - Đồng Văn và đường thẳng nối dài mép đường này qua lối mở đi cầu Châu Sơn, làm mép đường chuẩn, các dấu vết trên hiện trường thể hiện như sau:

Ký hiệu số (1) xe ô tô BKS 89A-186.63 đỗ trên mặt đường QL1A, đầu xe quay hướng đi Đồng Văn, đuôi xe quay hướng đi Kiện Khê. Tâm trục bánh trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,35m và cách điểm mốc 20,99m về phía đi Đồng Văn, tâm trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,24m.

Ký hiệu số (2) xe mô tô BKS 90F5-2874 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường QL1A, đầu xe quay hướng Đồng Văn hướng về phía mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng Kiện Khê hướng vào tim đường. Tâm trục bánh trước bên trái xe cách mép đường chuẩn 0,7m và cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô ký hiệu (1) 3,3m về phía đi Đồng Văn. Tâm trục bánh sau trái xe các mép đường chuẩn 1,83m.

Ký hiệu số (3) là tổ hợp vết cày, mài sạt không liên tục trên mặt đường QL1A KT 25,85m, chỗ rộng nhất 0,3m, sâu nhất tại đầu vết 0,004m. Trên chiều dài vết mài sạt cách trục sau bên trái xe ô tô ký hiệu (1) 2,7m về phía đi Kiện Khê có bám dính chất màu đen dạng màng nhựa. Điểm gần nhất đầu vết (3) cách mép đường chuẩn 1,26m và cách tâm trục trước trái xe mô tô ký hiệu (2) 26,5m về phía đi Kiện Khê. Điểm đầu vết (3) cách đầu khoảng mở phía Đồng Văn của lối mở vào đường đi cầu Châu Sơn 8,75m về phía đi Kiện Khê. Điểm cuối vết (3) tại vị trí để chân phụ bên trái xe mô tô ký hiệu số (2) tiếp xúc mặt đường và cách mép đường chuẩn 1,58m. Tổ hợp vết (3) có hướng Kiện Khê đi Đồng Văn.

Ký hiệu số (4) diện nhựa vỡ, mê ka màu trắng, đen, xanh nằm rải rác trên đường QL1A dài 11,25m, chỗ rộng nhất 4,3m từ mép đường chuẩn ra phía tim đường. Đầu diện vỡ (4) phía Kiện Khê cách mép đường chuẩn 2,86m và cách điểm đầu vết ký hiệu (3) 2,53m về phía Đồng Văn.

Ký hiệu số (5) giá để chân kiểu xe mô tô trên mặt đường QL1A. Điểm gần nhất của giá để chân này cách mép đường chuẩn 0,78m và cách đầu vết (4) phía Kiện Khê 3,6m về phía Đồng Văn.

Ký hiệu số (6) vết máu KT (1x1)m ở hiên bên trái tường nhà nằm ở góc giao cắt giữa đường QL1A với đường ĐT494B lối đi cầu Châu Sơn - Phủ Lý. Tâm vết (6) cách mép đường chuẩn 5,27m và cách đầu vết ký hiệu (3) 8,55m về phía đi Đồng Văn.

- Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 89A-186.63: Toàn bộ nắp ca bô cong

vênh theo hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Trên bề mặt có vết bẹp lõm tróc sơn bám dính chất màu đen. Toàn bộ ba đờ sốc phía trước bật tung khỏi vị trí ban đầu trơ lại phần phía trong xe; cạnh bên trái ba đờ số sạt xước, thủng rách bám dính chất màu xanh, đen. Toàn bộ biển số phía trước và khung mêka - inox bảo vệ biển số này sạt xước tách vỡ bám dính chất màu xanh, đen. Toàn bộ phần lưới nhựa và đèn soi gầm bảo vệ két nước phía trước đầu xe bật chốt, sạt xước. Toàn bộ ốp nhựa phía dưới của ba đờ sốc này sạt xước, bẹp lõm tróc sơn. Cụm đèn pha phía trước bên trái vỡ nát. Cụm đèn xi nhan và camera phía trước bên trái bật tung khỏi vị trí ban đầu. Toàn bộ ốp nhựa phía dưới gầm xe phần tiếp giáp với sát két nước bật chốt tách vỡ.

- Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 90F5-2874: Mặt ngoài ốp nhựa vai càng trước bên phải để lại vết mài sạt nhựa. Mặt ngoài càng trước bên phải để lại nhiều vết trượt sạt rải rác bám dính chất màu đen trắng. Mặt ngoài đầu trục trước bên phải và ốc bắt giữ có vết trượt sạt chùi bụi. Toàn bộ cánh yếm bên phải bị tách vỡ, mặt ngoài cánh yếm còn để lại nhiều vết mài sạt. Mặt ngoài ốp bụng thân xe bên phải có nhiều vết trượt sạt nhựa. Ốp nhựa thân xe bên phải bị tách vỡ, mài sạt. Ốp nhựa phía ngoài bình ắc quy bên phải rời khỏi xe. Để chân phía trước bên phải bị đẩy cong về sau, mặt đầu ngoài cao su để chân bị rách. Mặt ngoài cần số trượt sạt dính chất màu đen, trắng. Mặt ngoài đầu ngoài để chân sau bên phải trượt sạt dính chất màu đen. Mặt ngoài ống xả rải rác dính nhiều chất màu trắng, đen. Mặt ngoài ốp cụm đèn chiếu sáng, xi nhan bên trái có vết mài sạt vỡ nhựa. Mặt trên ốp nhựa đầu xe bên trái mài sạt nhựa. Mặt ngoài tay gương chiếu hậu bên trái ốc, lưng bắt giữ gương chiếu hậu mài sạt. Đầu ngoài trước tay nắm bên trái để lại nhiều vết mài sạt kim loại và nhựa. Mặt ngoài cánh yếm bên trái mài sạt nhựa. Cần đạp số trước bị cong, đầu ngoài bàn đạp cần số trước bị mài sạt. Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ lốc máy bên trái mài sạt kim loại. Mặt ngoài để chân sau bên trái tư thế gập lên. Phần trước tay xách sau xe bên trái bị cong đẩy từ trên xuống dưới, mặt ngoài có vết mài sạt nhựa. Má ngoài lốp sau bên trái, má ngoài lốp trước bên trái và mặt nằm tiếp giáp có nhiều vết mài sạt cao su.

- Kết quả giám định pháp y tử thi Trần Đức A: Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 140/21/TT ngày 30/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương cột sống cổ: Gáy sưng nề, bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ quanh cột sống cổ, gãy di lệch xương cột sống cổ, đứt tủy sống.

- Chấn thương sọ não: Sây sát, sưng nề bầm tím vùng thái dương - chẩm phải, bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ tương ứng tổn thương bên ngoài, vỡ xương đỉnh - thái dương - chẩm phải lan vào nền sọ, dịch máu chảy ra ngoài qua đường vỡ.

- Dấu hiệu chấn thương ngực kín: Bầm tím thành ngực phải, sây sát da vùng vai, lưng, gãy cung sau nhiều xương sườn bên phải.

- Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu: Định lượng Ethanol (cồn) 26,3mg/dl.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Đức A tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống trên người có đa chấn thương nặng.

- Kết quả giám định thương tích: Ngày 24/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng ban hành Quyết định trưng cầu giám định thương tích, xác định tỷ lệ thổn thương cơ thể của anh Nguyễn Lê Hồng Q do tai nạn giao thông gây ra. Tuy nhiên anh Q và gia đình cương quyết từ chối không đi giám định.

- Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử: Tại bản Kết luận giám định số 8225/C09-P6 ngày 12/12/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Do hình ảnh mờ nhòe nên không xác định được thời điểm chiếc xe ô tô và xe mô tô liên quan đến tai nạn giao thông đi qua gờ giảm tốc vào nút giao nhau đèn tín hiệu giao thông theo hướng đi là đèn gì và ở giây thứ bao nhiêu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị can Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Trần Đức A số tiền 210.000.000đồng và bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Lê Hồng Q số tiền 170.000.000đồng. Anh Q và đại diện gia đình anh Trần Đức A nhất trí không khiếu nại, đề nghị gì thêm.

Cáo trạng số 51/CT-VKSKB ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phan Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phan Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, kể từ ngày tuyên án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình các bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phan Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C. Đối với 02 chiếc USB trong phong bì niêm phong có trong hồ sơ là giữ liệu ghi lại hình ảnh trích xuất từ camera nên luu giữ hồ sơ vụ án. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà và quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Toà án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 06/11/2021, Phan Văn T, sinh năm 1997 có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 19/6/2024, điều khiển xe ô tô BKS 89A-186.63 đi trên đường QL1A, đường tránh Phủ Lý hướng Kiện Khê - Đồng Văn. Khi đi đến ngã 5 nút giao nhau với đường ĐT494B và đường chuyên dùng Bút Sơn thuộc địa phận thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, nơi có đặt hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ nhưng Phan Văn T không chấp hành hệ thống tín hiệu đèn giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn, không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau dẫn đến đầu bên trái xe ô tô đâm vào bên phải thân xe mô tô BKS 90F5-2874 do anh Trần Đức A điều khiển chở sau anh Nguyễn Lê Hồng Q, sinh năm 2006 làm anh Trần Đức A tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Q bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 28/01/2022 thì ra viện. Hành vi đó của Phan Văn T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống tín hiệu đèn giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn, không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau của Phan Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi vô ý.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường

thiệt hại, người bị hại cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự**.**

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích trên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện các gia đình bị hại đã nhận tiền đầy đủ và không ai có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ôtô BKS 89A-186.63, kèm 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc là tài sản hợp pháp của bà Mai Thị Lan P và 01 chiếc xe mô tô BKS 90F5-2874 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T. Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ, xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với 02 USB trong phong bì niêm phong số 8225/C09-P6 của Viện khoa học hình sự là tài liệu hiện có trong hồ sơ là dữ liệu ghi hình ảnh trích xuất từ camera nên lưu giữ lại hồ sơ. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 80.009053 do Cục Cảnh sát giao thông Bộ công an cấp, mang tên Phan Văn T là giấy tờ của bị cáo T, không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Những vấn đề khác: Đối với hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe đi vào nút giao nhau nơi có đặt hệ thống tín hiệu đèn giao thông nhưng không chấp hành hệ thống tín hiệu đèn giao thông dẫn đến tai nạn, hậu quả làm anh Trần Đức A tử vong, anh Q bị thương cũng là do lỗi của anh Trần Đức A. Tuy nhiên do anh Trần Đức A đã chết nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Trần Văn T là bố đẻ anh Trần Đức A để xe mô tô ở nhà, không biết anh Trần Đức A lấy xe đi nên không có căn cứ xử lý ông T về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm s điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn Tuyên cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phan Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C, số 80.009053 do Cục Cảnh sát giao thông Bộ công an cấp mang tên Phan Văn T.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng có trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt